

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 15/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Thẩm phán: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Hưng**

Ông **Nguyễn Phi Hùng**

Bà **Trần Thị Hồng Vân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Nguyễn Thị Thi** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Phượng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST- HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Hoàng L, sinh ngày 20/6/1986 tại Khánh Hoà; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 10 phường Vĩnh Hoà, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H (s) và bà Trần Thị Thu T (s); Có chồng là Trần D và 03 người con (con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/9/2019 đến ngày 05/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, cho bảo lãnh tại ngoại, thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo bị tạm giam 01 tháng 06 ngày)

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Hoàng L:** Ông Nguyễn Tấn Bắc – Luật sư VPLS Nguyễn Tấn thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa theo chỉ định của Tòa án. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan:** Bà Trần Thị Thu T sinh năm 1963, Nơi cư trú: tổ 10, phường Vĩnh Hoà, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà. Có mặt tại phiên tòa.

*** Nhân chứng:** Ông Đặng B sinh năm 1959, Nơi cư trú: thôn Miếu Bg, xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15h00' ngày 30.9.2019 tại phòng trọ số 3, dãy nhà trọ thuộc khu vực thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Nguyễn Ngọc Hoàng L về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ:

- 01 gói ny L1 bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng, được niêm phong ký hiệu: A1.

- 01 gói ny L1 bên trong có chứa 03 viên nén màu cam, được niêm phong ký hiệu: A2.

- 01 gói ny L1 bên trong có chứa 06 viên nén màu nâu, được niêm phong ký hiệu: A3.

- 01 gói ny L1 bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng, được niêm phong ký hiệu: A4.

- 24 gói ny L1 bên trong mỗi gói đều có chứa tinh thể trắng, được niêm phong ký hiệu: A5.

- 01 gói ny L1 bên trong chứa 06 gói ni L1 nhỏ, tổng cộng 300 viên nén màu xanh, được niêm phong ký hiệu: A6

- 02 gói ny L1 bên trong có chứa 100 viên nén màu xanh , được niêm phong ký hiệu: A7.

- 01 gói ny L1 bên trong có chứa 50 viên nén màu xanh, được niêm phong ký hiệu: A8.

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát: 43S9-3365.

- 01 điện thoại di động có dòng chữ “Iphone”, mặt sau màu trắng, gắn sim số: 0782541500.

- 01 điện thoại di động có dòng chữ “Symphony”, gắn sim1 số: 0901905161; gắn sim2 số: 0901698297.

Tại kết luận giám định số: 285/GĐ-MT ngày 09.10.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Mẫu viên nén trong các gói niêm phong ký hiệu A1,A2,A3,A4,A6,A7 và A8 gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA, khối lượng các mẫu viên nén A1: 3,915 gam; A2: 1,127 gam; A3: 2,141 gam; A4: 6,199 gam; A6a:34,809 gam; A6b: 69,897 gam; A7: 35,090 gam; A8: 16,243 gam.

- Mẫu tinh thể trong gói niêm phong ký hiệu A5 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng tinh thể mẫu; A5: 20,960 gam

Qua điều tra xác minh:

Nguyễn Ngọc Hoàng L không có công việc ổn định, để có tiền tiêu xài, L tham gia vào việc mua bán ma túy. Nguồn ma túy L mua của 01 nam thanh niên tên L1 (không rõ nhân thân, lai lịch, sử dụng số điện thoại 0905217777, L biết L1 mua

bán trái phép chất ma túy thông qua mối quan hệ xã hội). Cụ thể: Vào trưa ngày 29.9.2019, L L lạc L1 để hỏi mua 500 viên thuốc lắc và 20 gam ma túy loại ketamine, tổng số tiền mua ma túy là 1.200.000 đồng, 01 gam ma túy loại ketamine với giá 200.000 đồng một viên thuốc lắc và 124.000.000 đồng, 01 gam ma túy ketamine, tổng số tiền mua ma túy là 124.000.000 đồng nhưng L trả trước 82.000.000 đồng, còn lại nợ sẽ trả sau, L1 đồng ý. Sau đó, L và L1 hẹn gặp nhau tại khu vực cổng thôn Quang Châu, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để giao dịch mua bán ma túy. Khi L đến điểm hẹn thì có một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch, sử dụng số điện thoại 0393657989) đến gặp, bảo là em của L1 mang ma túy đến bán, L trực tiếp đưa tiền cho thanh niên này và người này giao ma túy cho L.

Sau khi mua ma túy của L1 về, L cất giấu tại phòng trọ của L đang thuê ở (phòng 03, dãy nhà trọ thuộc thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng). Tại đây, L phân chia ma túy thuốc lắc ra các gói ni L1 nhỏ, 20 gam ma túy ketamine phân ra thành 21 gói nhỏ, mục đích mang đi bán cho người khác. Khoảng 14h00 ngày 30.9.2019, nam thanh niên tên B (không rõ nhân thân, lai lịch, sử dụng số điện thoại 0901075555) L lạc với L hỏi mua 100 viên thuốc lắc, L bán với giá 220.000 đồng)/01 viên, B đồng ý. Sau đó, B và L thống nhất hẹn gặp nhau tại khu vực gần cổng thôn Quang Châu, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để giao dịch mua bán ma túy. L cất giấu 02 gói ni L1 chứa tổng cộng 100 viên thuốc lắc trong người để bán cho B nhưng chưa kịp thực hiện thì bị cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên. Tại phòng trọ của L, cơ quan công an thu giữ toàn bộ số ma túy L mua của L1 vào ngày 29.09.2019. Quá trình điều tra bị can khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với người tên L1 (bán ma túy cho L); người tên B (mua bán ma túy của L) và người trực tiếp nhận tiền, giao ma túy cho L, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng không đủ cơ sở xử lý các đối tượng trong vụ án này, tiếp tục điều tra xử lý sau.

Xử lý tang vật vụ án:

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 43S9-3365 chủ sở hữu ông Đỗ Trọng L (sinh năm 1988, trú số 393 phường Hòa Khánh Bắc, quận L Chiểu, thành phố Đà Nẵng), khoảng tháng 8.2019 ông L3 bán lại cho bà Trần Thị Thu T (sinh năm 1963, trú tổ 10, phường V, thành phố N, Tỉnh Khánh Hòa), bà T cho Nguyễn Hoàng Ngọc L mượn nhưng bà T không biết việc L sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng không đề cập đến trách nhiệm hình sự trong vụ án này và trả lại xe cho bà T là có căn cứ.

Đề nghị tiêu hủy đối với tang vật đã thu giữ, gồm:

- Mẫu hoàn trả sau giám định số 285/GĐ-MT ngày 09.10.2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Các sim điện thoại số: 0782541500, 0901905161, 0901698297. Đề nghị tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động có dòng chữ IPHONE, mặt sau màu trắng; 01 điện thoại di động có dòng chữ SYMPHONY.

** **Truy tố:** Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-P1 ngày 06/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Hoàng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.*

**** Tại phiên tòa:***

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Đà Nẵng tham gia phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng; sau khi đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt **Nguyễn Ngọc Hoàng L** mức án 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đại diện VKS đề nghị căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo đề nghị của Viện kiểm sát đã được nêu tại bản cáo trạng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Hoàng L thừa nhận hành vi và tội danh của mình đúng như kết luận của bản cáo trạng, bị cáo chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo nuôi con nhỏ.

Luật sư Nguyễn Tấn Bắc bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Hoàng L thống nhất với điểm, khoản, điều luật mà Cáo trạng đã truy tố cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Luật sư chỉ trình bày các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, vừa mới sinh con và đang nuôi 03 con và đề nghị HĐXX áp dụng các điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đồng thời đề nghị HĐXX xem xét giảm mức hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra; của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại gì; tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó,

HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: *Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét, đánh giá chứng cứ một cách khách quan, toàn diện; sau khi nghe ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định và kết luận:*

Lúc 15h00' ngày 30.9.2019, tại phòng trọ số 3, dãy nhà trọ thuộc khu vực thôn Miếu Bg, xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Nguyễn Ngọc Hoàng L có hành vi mua bán trái phép 169,421 gam ma túy loại MDMA và 20,960 gam ma túy loại Ketamin.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoàng L là phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là chính xác.

[3]. Xét tính chất, mức độ, vai trò phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoàng L thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; đi ngược với chủ trương, đường lối của Nhà nước nói chung và chính quyền thành phố Đà Nẵng nói riêng trong công cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy trong cộng đồng mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội trong lúc đang mang thai 8 tháng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện tại bị cáo là lao động chính nuôi 03 con nhỏ, con nhỏ nhất của bị cáo mới được hơn 03 tháng tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 BLHS 2015, HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản nên HĐXX không áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo.

[4]. Đối với các vấn đề có L quan khác trong vụ án:

- Đối với người tên L1 (bán ma túy cho L); người tên B (mua bán ma túy của L) và người trực tiếp nhận tiền, giao ma túy cho L, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng không đủ cơ sở xử lý các đối tượng trong vụ án này, tiếp tục điều tra xử lý sau nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 43S9-3365 chủ sở hữu ông Đỗ Trọng L (sinh năm 1988, trú số 393 phường Hòa Khánh Bắc, quận L Chiểu, thành phố Đà Nẵng), khoảng tháng 8.2019 ông Lượng bán lại cho bà Trần Thị Thu T (sinh năm 1963, trú tổ 10, phường V, thành phố N, Tỉnh Khánh Hòa), bà T cho Nguyễn Hoàng Ngọc L mượn nhưng bà T không biết việc L sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng không đề cập đến trách nhiệm hình sự trong vụ án này và trả lại xe cho bà T là có căn cứ nên HĐXX cũng không xem xét gì thêm.

[5]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. HĐXX xét thấy:

* Đối với mẫu hoàn trả sau giám định số 285/GĐ-MT ngày 09/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, cần phải tịch thu để tiêu hủy.

* Đối với các sim điện thoại số 0782541500, 0901905161 và 0901698297 cần phải tịch thu để tiêu hủy.

* Đối với: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, mặt sau màu trắng và 01 ĐTDĐ có dòng chữ Symphony, là phương tiện phạm tội nên cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hoàng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I/. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc Hoàng L** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Xử phạt: **Nguyễn Ngọc Hoàng L 20 (Hai mươi) năm tù**. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 30/9/2019 đến ngày 05/11/2019 là 01 (một) tháng 06 (sáu) ngày. Còn phải chấp hành là 19 (mười chín) năm 10 (mười) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

II/. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 bì thư đã niêm phong, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng số 285/GĐ-MT ngày 09.10.2019, bên trong có ma túy đã giám định.

- 03 sim điện thoại số 0782541500, 0901905161 và 0901698297.

*** Tịch thu sung công quỹ nhà nước:**

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, mặt sau màu trắng.

- 01 ĐTDD có dòng chữ Symphony.

(Toàn bộ tang vật chứng trên hiện Cục thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2020).

III/. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hoàng L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

IV/. Án xử công khai sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN;
- Phòng PC 04- CATPĐN;
- Cục THA TP Đà Nẵng;
- Trại tạm giam công an TP.Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trọng Danh